TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2024/QĐST-DS	*Đông Hòa, ngày 04 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 165/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B (Tên gọi mới: Ngân hàng TMCP L1);

Địa chỉ: B đường T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Hồ Nam T – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Tấn V – Giám đốc Chi nhánh P theo Quyết định V/v ủy quyền thực hiện các công việc liên quan đến công tác xử lý, thu hồi nợ số 9721A/2023/QĐ-LPBank.GSKD&XLN ngày 11/7/2023 của Ngân hàng TMCP B (Tên gọi mới: Ngân hàng TMCP L1); Ông Trần Tấn V đã uỷ quyền lại cho bà Phan Thị Thu T1 – chuyên viên xử lý nợ, theo giấy uỷ quyền số 14/2024/GUQ-LPB.PY ngày 17/7/2024.

Địa chỉ chi nhánh: 197-199 H, phường E, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: ông Trương Đại D, sinh năm 1988; bà Đặng Thị L, sinh năm 1995;

Cùng cư trú: thôn V, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Đại D, bà Đặng Thị L phải trả cho Ngân hàng TMCP B (Tên gọi mới: Ngân hàng TMCP L1) – Chi nhánh P số tiền 315.357.215 đồng (ba trăm mười lăm triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn hai trăm mười lăm đồng); (trong đó: nợ gốc là 124.954.160 đồng, tiền lãi tính đến ngày 23/8/2024 là

190.403.055 đồng) và lãi suất phát sinh theo hợp đồng hai bên đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

Phương thức và thời gian trả nợ cụ thể:

Vào ngày 15 hàng tháng (bắt đầu từ tháng 9/2024) ông Trương Đại D, bà Đặng Thị L trả cho Ngân hàng TMCP B (Tên gọi mới: Ngân hàng TMCP L1) – Chi nhánh P số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến khi hết nợ.

Trường hợp đến ngày 15 hàng tháng (bắt đầu từ 15/9/2024) ông Trương Đại D, bà Đặng Thị L không thực hiện trả nợ như thỏa thuận thì coi như vi phạm và Ngân hàng TMCP B (Tên gọi mới: Ngân hàng TMCP L1) – Chi nhánh P được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án thi hành toàn bộ số tiền nợ còn lại một lần.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Trương Đại D, bà Đặng Thị L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: ông Trương Đại D, bà Đặng Thị L tự nguyện chịu 7.884.000 đồng (bảy triệu tám trăm tám mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B (Tên gọi mới: Ngân hàng TMCP L1) 20.005.000 đồng (hai mươi triệu không trăm lẻ năm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006551 ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huỳnh Tứ